

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH HÀ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2019/HSST
Ngày 27/02/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH HÀ, TỈNH HÀ TĨNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nhân;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Thành và ông Nguyễn Văn Hữu

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Bạch Thị Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện VKSND huyện Thạch Hà tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Việt, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 2 năm 2019, tại hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2019/TLST- HS, ngày 22/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2019/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

* Họ và tên: **Phan Văn Đ**, sinh ngày 13/10/1977; Nơi cư trú: Thôn B, xã S, huyện S, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Phan Xuân Q(đã chết); con bà Bùi Thị T, sinh năm 1949; Hiện đang cư trú tại thôn B, xã S, huyện S, tỉnh Hà Tĩnh; Anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ 02; Vợ: Nguyễn Thị Lan A, sinh năm 1986; Con: 03 người, lớn nhất sinh năm 2006; nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Quá trình nhân thân: Ngày 26/03/2015, bị Công an huyện S, tỉnh Hà Tĩnh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi sử dụng pháo trái phép. (Đã thi hành xong ngày 01/4/2015); Ngày 06/11/2018 bị xử phạt 9 tháng tù giam về tội “Vi phạm quy định về quản lý, bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 280/2018/HSST của TAND quận Long Biên, TP Hà Nội. Hiện Phan Văn Đ đang kháng cáo và chờ Tòa án TP. Hà Nội xét xử phúc thẩm. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/12/2018 đến ngày 08/12/2018 chuyển sang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. Đến ngày 25/12/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng hình thức Bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người chứng kiến: anh Lê Đình H; sinh 10/6/1972; Trú tại: Thôn G, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có tại hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Phan Văn Đ là đối tượng có sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 05/12/2018, Phan Văn Đ điều khiển xe ô tô biển kiểm soát NU-7854 (là xe do Đ thuê từ một người quốc tịch Lào) đi từ xã S, huyện S xuống Thành phố Hà Tĩnh. Khi đi qua thị trấn P, huyện S được khoảng 01 km, Đ dừng xe lại bên đường thì tình cờ gặp một người Đ ông không quen biết đi lại gần và nói “*Em có cái này giờ đang cần tiền, Anh có mua Em bán rẻ cho!*” và đưa ra 01 túi nilon bên trong có 04 viên nén màu hồng. Phan Văn Đ biết đây là ma túy tổng hợp dạng nén nên đã đồng ý mua với giá 200 ngàn đồng và cắt dấu số ma túy đó vào trong hộp để kính trên trần xe rồi tiếp tục điều khiển xe đi xuống thành phố Hà Tĩnh. Khi đi qua thị xã Hồng Lĩnh, Đ dừng xe bên lề đường và lấy 01 viên ma túy ra sử dụng. Đến 18 giờ 30 phút, ngày 05/12/2018, Phan Văn Đ điều khiển xe ô tô đi về nhà theo đường Quốc lộ 1A. Khi đi đến khu vực vòng xuyến thuộc địa phận thôn G, xã L, huyện H thì bị Tổ công tác phòng chống tội phạm Công an tỉnh Hà Tĩnh phối hợp với Công an huyện Thạch Hà đã tiến hành dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Tổ công tác phát hiện trong hộp để kính trên trần, phía trước xe ô tô biển kiểm soát NU - 7854 có 01 túi nilon màu vàng bên trong có chứa 03 viên dạng nén màu hồng. Theo lời trình bày của Phan Văn Đ thì đây là ma túy dạng hồng phiến. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Theo kết quả giám định số 11/GĐMT-PC09, 07/12/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận:

- Ba viên nén màu hồng đựng trong túi nilon màu vàng gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,3218 gam, là Methamphetamine.

- Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II.C, STT323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Với hành vi trên, tại cáo trạng 10/2019/VKSTH, ngày 22/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà đã truy tố bị cáo Phan Văn Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

* Tang vật thu giữ bao gồm:

- 03 viên nén màu hồng đựng trong 01 túi nilon; 01 xe ô tô mang biển kiểm soát NU-7854, nhãn hiệu LEXUS, màu sơn đen, đã qua sử dụng; 01 giấy đăng ký xe ô tô NU-7854 nội dung ghi bằng chữ nước ngoài; 01 giấy phép lái xe mang tên Phan Văn Đ; 01 chai nhựa màu xanh không có nắp đậy phía trên, phía dưới có lỗ được gắn bằng tờ tiền 5.000 đồng cuộn tròn.

Ngày 29/01/2019, xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Hà đã xử lý số vật chứng trên. Cụ thể:

- Trả lại cho Phan Văn Đ: 01 xe ô tô mang biển kiểm soát NU-7854, nhãn hiệu LEXUS, màu sơn đen, xe cũ đã qua sử dụng; 01 giấy đăng ký xe ô tô NU-7854 bằng chữ nước ngoài; 01 giấy phép lái xe mang tên Phan Văn Đ.

- Các vật chứng còn lại gồm: 01 phong bì bên trong có chứa 02 viên nén màu hồng có khối lượng 0,2140 gam (cơ quan giám định đã lấy 01 viên làm giám định); 01 chai nhựa màu xanh không có nắp đậy phía trên, phía dưới thân chai có lỗ được gắn bằng tờ 5.000 đồng cuộn tròn đã chuyển đến Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Thạch Hà để xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phan Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Văn Đ từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2018 đến ngày 25/12/2018.

Về xử lý vật chứng: đề nghị HĐXX áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS xử: Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng cầm lưu hành và không còn giá trị sử dụng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng: trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra huyện Thạch Hà, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục tố tụng; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu được và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/12/2018, trên đường Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn G, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh bị cáo Phan Văn Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,3218 gam Methamphetamine để sử dụng nên đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh về điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những vi phạm chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về ma túy mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Vì vậy cần được xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục phòng

ngừa chung. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; bị cáo đã từng tham gia nghĩa vụ quân sự, có cả bố và mẹ đều là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân, huy chương (bố ruột là ông Phan Xuân Q được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì và mẹ ruột là bà Bùi Thị T được Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất). Mặt khác hoàn cảnh bị cáo hiện tại cũng rất khó khăn bị cáo là trụ cột trong gia đình phải nuôi mẹ già và 03 con nhỏ, trong đó có một cháu sinh năm 2006 bị bại liệt và tâm thần nằm một chỗ. Theo xác nhận của Công an xã S trong dịp tết nguyên đán vừa qua, cụ thể vào lúc 20h, 40 phút, ngày 04/2/2019 (đêm 30 tết) Phan Văn Đ đã cung cấp nhiều thông tin giúp cơ quan công an phát hiện, bắt giữ một đối tượng có hành vi sử dụng pháo nổ trái phép tại địa phương nên Công an xã S đề nghị Tòa án, Viện kiểm sát giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó HĐXX thấy rằng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo để sớm trở về với xã hội.

[4] Trên cơ sở xem xét tính chất, động cơ, mục đích hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian từ 12 đến 15 tháng tù là phù hợp. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án: 01 phong bì bên trong có chứa 02 viên nén màu hồng có khối lượng 0,2140 gam ((sau khi đã lấy 01 viên có trọng lượng 0,1078g để giám định không hoàn trả lại) là chất gây nghiện Nhà Nước cấm lưu hành và 01 chai nhựa màu xanh không có nắp đậy phía trên, phía dưới thân chai có lỗ được gắn bằng tờ 5.000 đồng đã bị cháy một đầu là những vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

[7] Trong quá trình điều tra, Phan Văn Đ khai mua ma túy của một người Đ ông không quen biết tại Thị trấn P, huyện S nhưng không có các thông tin lai lịch địa chỉ cụ thể của người đó nên cơ quan CSĐT Công an huyện Thạch Hà chưa đủ căn cứ để xác định danh tính. Vì vậy, HĐXX yêu cầu cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh để làm rõ xử lý theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; điểm c, khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, điểm c, khoản 2 Điều 106 BLTTHS; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. *Về tội danh và hình phạt:* Tuyên bố bị cáo Phan Văn Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Phan Văn Đ 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2018 đến ngày 25/12/2018.

2. *Về xử lý vật chứng:* Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa 02 viên nén màu hồng có khối lượng 0,2140 gam (sau khi đã lấy 01 viên có trọng lượng 0,1078g để giám định không hoàn trả lại); 01 chai nhựa màu xanh không có nắp đậy phía trên, phía dưới thân chai có lỗ được gắn bằng tờ 5.000 đồng cuộn tròn đã bị cháy một đầu. (*Đặc điểm các vật chứng nói trên thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 07/01/2019 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Thạch Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Hà*).

3. *Về án phí:* Buộc bị cáo Phan Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch Hà;
- Công an huyện Thạch Hà;
- Chi cục THA Dân sự Thạch Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Nhân